

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2018/HS-ST
Ngày 21-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Minh Huế

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Ông Nguyễn Duy Tuân

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Liên - Thư ký Toà án nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Thơ - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở, Toà án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Lương Văn H, sinh ngày 28 tháng 02 năm 1989 tại Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn H1, xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Văn C1 và bà Nguyễn Thị H2; có vợ là Nguyễn Thị L1 và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 29 tháng 12 năm 2017 đến nay; có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1938 (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Hoàng Văn H3, sinh năm 1958, là con rể của bị hại (là người đại diện theo ủy quyền theo Văn bản ủy quyền của những người đại diện hợp pháp của bị hại ngày 02 tháng 11 năm 2017); địa chỉ: Thôn P, xã L1, huyện A, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Nguyễn Mạnh C2; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào chiều ngày 25 tháng 10 năm 2017, Lương Văn H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải thùng kín, biển số 34C-170.16

(có giấy phép lái xe theo quy định) và anh Nguyễn Mạnh C2 là phụ xe đi giao hàng nước ngọt từ Hải Dương đến nhà bà Vũ Thị B ở thôn S, xã L1, huyện A, Hải Phòng. Đến 17 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi giao hàng xong, trên đường về, H điều khiển xe lùi trên đường gom bê tông theo hướng Hà Nội, Hải Phòng thuộc địa bàn thôn S, xã L1, huyện A, Hải Phòng để ra đường Quốc lộ 5 thì va chạm với ông Nguyễn Văn C đi bộ trên đường. Hậu quả ông Nguyễn Văn C bị thương nặng, sau khi được đưa đi cấp cứu, ông C đã tử vong. Sau tai nạn, Lương Văn H đến Cơ quan Công an huyện A đầu thú

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện:

Nơi xảy ra tai nạn là đường gom thuộc thôn S, xã L1, huyện A, Hải Phòng; mặt đường đổ bê tông nhẵn phẳng. Đường có 02 chiều đường xe chạy là chiều đường Quốc lộ 5 đi chùa Q và ngược lại, lòng đường rộng 3,9m. tại bên phải chiều đường Quốc lộ 5 đi chùa Q có cống thoát nước lắp bê tông đầy trên rộng 0,7m và dải tôn chắn sóng bảo vệ an toàn hành lang đường sắt. Phía bên phải chiều đường chùa Q đi Quốc lộ 5 có 01 nhà kho chứa hàng của nhà ông Trần Văn Kh.

Khu vực xảy ra tai nạn không có hệ thống biển báo, đèn tín hiệu giao thông.

Lấy cột điện số 1463 đặt tại vỉa hè bên phải chiều đường chùa Q đi Quốc lộ 5 làm điểm mốc. Lấy mép đường bên phải chiều đường chùa Q đi Quốc lộ 5 làm mép đường chuẩn.

Hiện trường có các dấu vết: Dấu vết mài trượt, tổ chức cơ thể người và máu, ký hiệu (1) dài 1,72m, điểm rộng nhất là 0,2m trên mặt đường, dấu vết liên tục và có chiều đường chùa Q đi Quốc lộ 5, cong từ giữa đường vào mép đường chuẩn; điểm đầu dấu vết cách mép đường chuẩn là 1,45m, cuối dấu vết cách mép đường chuẩn dài 1,25m, từ điểm đầu dấu vết đo song song với trục đường về phía Quốc lộ 5 đến điểm vuông góc với trục bánh trước bên trái xe ô tô biển số 34C-170.16 (3) là 0,62m. Đám dấu vết mài trượt, cày xước và máu, ký hiệu là (2) dài 1,79m, độ rộng nơi rộng nhất là 0,1m liên tục trên mặt đường; dấu vết có chiều hướng đường chùa Q đi Quốc lộ 5, cong từ giữa đường vào mép đường chuẩn, đầu dấu vết cách mép đường chuẩn là 1,52m, cuối dấu vết cách mép đường chuẩn là 1,28m, từ điểm đầu dấu vết đo song song với trục đường về phía chùa Q đến điểm vuông góc với điểm đầu dấu vết (1) là 0,1m. Xe ô tô biển số 34C-170.16 đỗ trên mặt đường, ký hiệu (3); đầu xe hướng về phía chùa Q, sau xe hướng về phía Quốc lộ 5; trục bánh trước xe ô tô cách mép đường chuẩn là 1,28m; trục bánh sau xe ô tô cách mép đường chuẩn là 1,3m; đo từ trục bánh sau bên trái xe ô tô song song với trục đường về phía đi Quốc lộ 5 đến điểm vuông góc với điểm mốc là 4,65m. Đám dấu vết máu kích thước trong diện 0,74m x 0,12m trên mặt đường, ký hiệu (4), điểm gần nhất của dấu vết cách mép đường chuẩn là 0,7m. Từ điểm gần nhất của dấu vết phía chùa Q đo song song với trục đường về phía chùa Q đến điểm vuông góc với trục trước bên trái xe ô tô (3) là 0,8m. Đám dấu vết máu kích thước trong diện 0,7m x 0,4m trên mặt đường, ký hiệu (5); điểm gần nhất của dấu vết cách mép đường chuẩn là 0,3m; từ điểm gần nhất của dấu vết phía chùa Q đo song song với trục đường về phía chùa Q đến điểm vuông góc với trục bánh trước bên trái xe ô tô (3) là 0,8m.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 241/2017/TT ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: "1. Dấu hiệu chính qua giám định: Nạn nhân bị chấn thương vùng mặt ngực bụng gây xây xước da, gãy vỡ phức tạp xương lồng ngực, xương sườn và tổn thương nặng các tạng trong ngực, bụng. 2. Nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Văn C - sinh năm 1938 bị tai nạn giao thông chết vì suy hô hấp, suy tuần hoàn cấp không hồi phục do đa chấn thương, chấn thương sọ mặt, chấn thương ngực nặng".

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện A, bị can Lương Văn H khai nhận:

Vào hồi 17 giờ 20 phút ngày 25 tháng 10 năm 2017, Lương Văn H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu THACO, loại xe tải thùng kín, biển số 34C- 170.16 đi lùi trên đường gom bê tông, thuộc thôn S, xã L1, huyện A, Hải Phòng; cùng đi trên xe có Nguyễn Mạnh C2 ngồi ở ghế phụ. H cho xe lùi trên đường theo hướng Hà Nội - Hải Phòng để ra đường Quốc lộ 5. Khi lùi xe được khoảng 30-40 thì phát hiện ông Nguyễn Văn C đang chống gậy đi phía bên trái đường gom theo chiều Hải Phòng-Hà Nội, cách sau xe ô tô khoảng 40m, Hậu ra tín hiệu còi, đồng thời quan sát gương chiếu hậu bên phải và tiếp tục lùi xe bám chệch về phía bên phải đường gom. Lùi xe được khoảng 30m thì H thấy ông C đang đi bộ ngay phía sau bên trái ô tô, cách xe khoảng 1-2m. Ông C đang chống gậy trên đường thì trượt ngã ra đường, phần đầu đổ sang phía mép đường bên trái, phần thân dưới vẫn ở sau xe ô tô. Do quá hoảng sợ H không kịp xử lý, xe ô tô trên đà lùi đã chèn bánh xe phía sau bên trái qua thân người C. Lúc đó, H mới phanh dừng được xe ô tô lại và xuống xe thì thấy ông C nằm sấp trên mặt đường gom phía trước bánh sau ô tô, phần đầu quay ra ngoài, phần thân dưới trong gầm xe, tay phải ông C chảy máu. Sau đó, H đỡ ông C nằm song song với trục đường gom rồi cùng một số người dân đưa ông C đi cấp cứu, sau đó ông C tử vong.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn H khai nhận như nội dung trên.

Tại Cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 13 tháng 4 năm 2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện A truy tố bị cáo Lương Văn H về tội "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ" theo khoản 1, Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Sau phần xét hỏi công khai tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện A phân tích hành vi phạm tội, đánh giá tính chất vụ án, nêu các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 1, Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Lương Văn H từ 15 đến 18 tháng tù về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ"; về vật chứng: Căn cứ khoản 1, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Lương Văn H 01 giấy phép lái xe số 300078302977.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Tại phiên tòa người đại diện hợp pháp của bị hại ông Hoàng Văn H3 và người làm chứng anh Nguyễn Mạnh C2 đều vắng mặt. Xét thấy, tại giai đoạn điều tra, người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng đều đã được Cơ quan điều tra lấy lời khai theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên việc vắng mặt của người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người đại diện hợp pháp của bị hại và người làm chứng theo quy định tại khoản 1, Điều 292 và khoản 1, Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì nên các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[3] Về chứng cứ xác định có tội:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với nội dung biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện, phù hợp với Kết luận giám định pháp y về tử thi số 241/2017/TT ngày 06 tháng 11 năm 2017 của Trung tâm pháp y Hải Phòng, kết hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở xác định: Vào hồi 17 giờ 20 phút ngày 25 tháng 10 năm 2017, tại thôn S, xã L1 huyện A, thành phố Hải Phòng, bị cáo Lương Văn H đã có hành vi điều khiển xe ô tô nhãn hiệu THACO, biển số 34C- 170.16 khi tham gia giao thông không chú ý quan sát vi phạm khoản 1, Điều 16 Luật giao thông đường bộ gây tai nạn hậu quả làm chết một người. Hành vi của bị cáo Lương Văn H đã phạm vào tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” vi phạm Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999 như kết luận của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A là có căn cứ pháp luật.

- Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng của người khác, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông vận tải đường bộ, gây tâm lý hoang mang, lo lắng cho người tham gia giao thông. Do vậy, phải xử phạt bị cáo một hình phạt nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết định khung hình phạt:

[5] Hậu quả trong vụ tai nạn giao thông đường bộ do bị cáo gây ra đã làm chết một người. Như vậy, hậu quả trong trường hợp này là nghiêm trọng nên hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn H đã vi phạm khoản 1, Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo Lương Văn H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Lương Văn H đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã đến Cơ quan Công an huyện A đầu thú; tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 105.000.000 đồng; người đại diện hợp pháp của bị hại có quan điểm đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy, về nhân thân bị cáo Lương Văn H chưa có tiền án, tiền sự, ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn tôn trọng các quy tắc xã hội, chấp hành đúng chính sách, pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2, Điều 51, Bộ luật Hình sự năm 2015, sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại. Vì vậy, không cần thiết buộc bị cáo phải cải tạo cách ly xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 cho bị cáo được hưởng án treo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

Giao bị cáo Lương Văn H cho chính quyền địa phương nơi cư trú để giám sát và giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm kết hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về vật chứng:

[8] Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô nhãn hiệu THACO, biển số 34C- 170.16 cùng các giấy tờ liên quan cho anh Bùi Duy Th (tên gọi khác: M) là chủ sở hữu hợp pháp tài sản nên Hội đồng xét xử không xét.

[9] Đối với Giấy phép lái xe số 300078302977 mang tên Lương Văn H do Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 21 tháng 7 năm 2015 tại phiên tòa bị cáo có yêu cầu nhận lại để sử dụng nên trả lại cho bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[10] Bị cáo Lương Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại 105.000.000 đồng. Người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xét.

- Về án phí:

[11] Theo quy định của pháp luật bị cáo Lương Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 254, 259, 260 và 326 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Căn cứ khoản 1, Điều 202 Bộ luật Hình sự năm 1999; các điểm b, s, khoản 1 và khoản 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt: Bị cáo Lương Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, 30 (ba mươi) tháng thử thách về tội: "Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ". Thời hạn thử thách của bị cáo H tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lương Văn H cho Ủy ban nhân dân xã L, huyện K, tỉnh Hải Dương để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1, Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại cho bị cáo Lương Văn H Giấy phép lái xe số 300078302977 mang tên Lương Văn H do Sở Giao thông vận tải Hải Phòng cấp ngày 21 tháng 7 năm 2015.

Về án phí: Áp dụng khoản 2, Điều 135; khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 6; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội ban hành ngày 30 tháng 12 năm 2016 buộc bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách nhà nước.

Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hải Phòng;
- Viện Kiểm sát nhân dân huyện A;
- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện A;
- Phòng PV 27 và Phòng PC 81 CATP;
- Sở Tư pháp HP;
- Chi cục Thi hành án huyện A;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trương Minh Huế

